TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2017/HSST
Ngày: 27/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Mỹ Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Thành Ngọc;
2. Bà Bùi Thị Hoa Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thảo Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khoanh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2017/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Ngọc M**, sinh năm: 1972 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2B, ấp D, xã T, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 2B, Ấp 4, xã X, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; số CMND 02356xxxx; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; con ông Lương Ngọc T (chết) và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1939; có vợ Lê Thị Ngọc L, sinh năm 1973 và có 02 người con; tiền sự: không; tiền án: không; tạm giữ: ngày 20/4/2017; tạm giam: ngày 23/4/2017; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại**:** Bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1937 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt); trú tại: Ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Lương Ngọc M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 24/8/2007, Lương Ngọc M đến nhà mẹ vợ là bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1937, ngụ tại ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh để thăm vợ là Lê Thị Ngọc L.

Lợi dụng lúc chị L đi chợ, trong nhà không còn ai, M đi xuống nhà bếp lấy cây nạo dừa bằng kim loại lên cạy tủ gỗ để trước phòng ngủ của bà S lấy trộm số tiền 9.000.000 đồng, 02 nhẫn vàng 24K, 01 vòng đeo tay vàng 18K cất giấu vào túi quần rồi đóng tủ lại. Khi chị L về, M nhờ chở ra Quốc Lộ 22B đón xe khách về Thành phố Hồ Chí Minh. Đến chiều ngày 24/8/2007, bà S phát hiện mất tài sản nên nói với chị L. Do nghi ngờ chồng mình nên chị L điện thoại hỏi thì M thừa nhận đã trộm tài sản của bà S và hẹn ngày 26/8/2007 sẽ mang toàn bộ tài sản trả lại. Sau khi trả lại toàn bộ tài sản cho bà S, ngày 27/8/2007 M đến Công an huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, sau đó M bỏ trốn đến ngày 20/4/2017 thì bị bắt theo lệnh truy nã.

Kết luận định giá tài sản: Giá trị 02 nhẫn vàng 24K (loại 9999), 01 vòng đeo tay vàng 18K có tổng giá trị là 2.836.000 đồng;

Tại bản cáo trạng số: 34/QĐ-KSĐT ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành đã truy tố bị cáo Lương Ngọc M về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo M về tội trộm cắp tài sản; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 138 và Điểm b, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt: Lương Ngọc M mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo không có tài sản, áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật, Điều 42 của Bộ luật hình sự ghi nhận người bị hại đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm;

Lời nói sau cùng của bị cáo M: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 24/8/2007 bị cáo Lương Ngọc M có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 9.000.000 đồng, 02 nhẫn vàng 24K và 01 vòng đeo tay vàng 18K. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo M trộm cắp của bà Nguyễn Thị S là 11.836.000 đồng,

sau đó bị cáo bỏ trốn đến ngày 20/4/2017 thì bị bắt giữ theo lệnh truy nã. Tại phiên tòa, bị cáo M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời trình bày tại các Biên bản lấy lời khai của người bị hại, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của Lương Ngọc M đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành truy tố bị cáo M về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng do tham lam, lười lao động, xem thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt bị cáo đã khắc phục hậu quả và trả lại cho người bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các Điểm b, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự .

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị S đã nhận lại số tiền 9.000.000 đồng, 02 nhẫn vàng 24K và 01 vòng đeo tay vàng 18K; bà S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về vật chứng thu giữ: 02 miếng dăm gỗ kích thước lần lượt là 2,2 cm x 0,3 cm và 01 cm x 0,1 cm; 01 thanh gỗ kích thước 2,8 cm x 0,7 cm x 1,20 cm và 01 cây nạo dừa bằng sắt màu đen dài 36 cm là tài sản của bà S, bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, bà S không yêu cầu nhận lại; xét thấy không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Ngọc M phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Khoản 1, Điều 138; Điểm b, h, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Ngọc M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/4/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Ghi nhận bà Nguyễn Thị S đã nhận lại tài sản xong.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình Sự; Điểm a, đ Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh gỗ kích thước 2,8 cm x 0,7 cm x 1,20 cm; 02 miếng dăm gỗ kích thước lần lượt là 2,2 cm x 0,3 cm và 01 cm x 0,1 cm và 01 cây nạo dừa bằng sắt màu đen dài 36 cm.

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

DƯƠNG MỸ HUYỀN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.